

Số: *2987*/BQP-BDBP*Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2021*

V/v Tổng kết thi hành Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ Quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền, giai đoạn 2015-2021

Kính gửi:

- Các Bộ: Ngoại giao, Tài chính, Công an, Y tế, Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới đất liền.

Ngày 21/11/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 112/2014/NĐ-CP quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền, có hiệu lực từ ngày 15/01/2015.

Quá trình thực hiện Nghị định số 112/2014/NĐ-CP từ năm 2015 đến nay đã đạt được những kết quả tích cực: Công tác quy hoạch, xây dựng, mở, nâng cấp cửa khẩu được chuẩn hóa, hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền phát triển nhanh về số lượng, quy mô và tính chất, cơ bản chấm dứt tình trạng mở cửa khẩu, lối mở biên giới không đúng quy định; các bộ, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cửa khẩu; chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý Nhà nước tại cửa khẩu được quy định cụ thể, rõ ràng, tránh sự chồng chéo; quy trình, thủ tục tại cửa khẩu ngày càng đơn giản hóa, tạo thuận lợi cho các hoạt động lưu thông cửa khẩu, góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương biên giới cũng như cả nước...

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện Nghị định đến nay cho thấy một số quy định cần phải sửa đổi, bổ sung để phù hợp với văn bản pháp luật mới ban hành, cũng như đáp ứng yêu cầu phát triển của tình hình thực tiễn, nhằm đảm bảo tính khả thi và thống nhất trong hệ thống pháp luật<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Ví dụ như: Điều 8 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP quy định điều kiện xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam: Có hộ chiếu, giấy tờ xuất nhập cảnh hợp lệ. Tuy nhiên, tại Điều 33 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam quy định điều kiện xuất cảnh của công dân Việt Nam phải có thêm giấy tờ xác nhận, chứng minh nước đến cho nhập cảnh và đối với công dân Việt Nam mất năng lực hành vi dân sự, khó khăn nhận thức...khi xuất cảnh phải có người đại diện hợp pháp đi cùng.

- Điều 17 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP quy định Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hoặc Bộ trưởng Bộ Công an đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn chế hoặc tạm dừng qua lại tại cửa khẩu quốc tế. Tuy nhiên, tại điểm d khoản 4, Điều 11 Luật Biên phòng Việt Nam quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn chế hoặc tạm dừng qua lại tại cửa khẩu quốc tế theo đề nghị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao.

- Điểm d khoản 1 Điều 19 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP quy định một trong những nguyên tắc mở, nâng cấp cửa khẩu là phải đảm bảo phù hợp với lưu lượng người, phương tiện, hàng hóa xuất, nhập. Tuy nhiên, chưa có quy định định lượng cụ thể về lưu lượng người, phương tiện, hàng hóa xuất, nhập làm căn cứ để thực hiện việc mở, nâng cấp cửa khẩu.

Từ tình hình trên, để đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện Nghị định, làm cơ sở báo cáo, tham mưu cho Chính phủ chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với cửa khẩu biên giới, Bộ Quốc phòng đã xây dựng Kế hoạch tổng kết thi hành Nghị định và Đề cương Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định (gửi kèm theo), đề nghị các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới đất liền tiến hành tổng kết thi hành Nghị định số 112/2014/NĐ-CP, giai đoạn 2015-2021 theo chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành và địa phương mình.

Văn bản tổng kết thi hành Nghị định đề nghị gửi về Bộ Quốc phòng (qua Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng: Số 4, Đình Công Tráng, Hoàn Kiếm, Hà Nội) trước ngày 20/9/2021 để tổng hợp. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (Đề báo cáo);
- BTL Bộ đội Biên phòng;
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Lưu: VT, PC. H40.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Thượng tướng Hoàng Xuân Chiến**

## DANH SÁCH BCH BĐBP VÀ UBND CÁC TỈNH CÓ CỬA KHẨU

<b>TT</b>	<b>Bộ Chỉ huy BĐBP 25 tỉnh biên giới đất liền</b>	<b>Ủy ban nhân dân 25 tỉnh biên giới đất liền</b>
1.	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Quảng Ninh	UBND tỉnh Quảng Ninh
2.	Bộ Chỉ huy BĐBP Lạng Sơn	UBND tỉnh Lạng Sơn
3.	Bộ Chỉ huy BĐBP Cao Bằng	UBND tỉnh Cao Bằng
4.	Bộ Chỉ huy BĐBP Hà Giang	UBND tỉnh Hà Giang
5.	Bộ Chỉ huy BĐBP Lào Cai	UBND tỉnh Lào Cai
6.	Bộ Chỉ huy BĐBP Lai Châu	UBND tỉnh Lai Châu
7.	Bộ Chỉ huy BĐBP Điện Biên	UBND tỉnh Điện Biên
8.	Bộ Chỉ huy BĐBP Sơn La	UBND tỉnh Sơn La
9.	Bộ Chỉ huy BĐBP Thanh Hóa	UBND tỉnh Thanh Hóa
10.	Bộ Chỉ huy BĐBP Nghệ An	UBND tỉnh Nghệ An
11.	Bộ Chỉ huy BĐBP Hà Tĩnh	UBND tỉnh Hà Tĩnh
12.	Bộ Chỉ huy BĐBP Quảng Bình	UBND tỉnh Quảng Bình
13.	Bộ Chỉ huy BĐBP Quảng Trị	UBND tỉnh Quảng Trị
14.	Bộ Chỉ huy BĐBP Thừa Thiên - Huế	UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế
15.	Bộ Chỉ huy BĐBP Quảng Nam	UBND tỉnh Quảng Nam
16.	Bộ Chỉ huy BĐBP Kon Tum	UBND tỉnh Kon Tum
17.	Bộ Chỉ huy BĐBP Gia Lai	UBND tỉnh Gia Lai
18.	Bộ Chỉ huy BĐBP Đắk Lắk	UBND tỉnh Đắk Lắk
19.	Bộ Chỉ huy BĐBP Đắk Nông	UBND tỉnh Đắk Nông
20.	Bộ Chỉ huy BĐBP Bình Phước	UBND tỉnh Bình Phước
21.	Bộ Chỉ huy BĐBP Tây Ninh	UBND tỉnh Tây Ninh
22.	Bộ Chỉ huy BĐBP Long An	UBND tỉnh Long An
23.	Bộ Chỉ huy BĐBP Đồng Tháp	UBND tỉnh Đồng Tháp
24.	Bộ Chỉ huy BĐBP An Giang	UBND tỉnh An Giang
25.	Bộ Chỉ huy BĐBP Kiên Giang	UBND tỉnh Kiên Giang